

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản, nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 của Hội đồng trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-ĐHNT ngày 31/10/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và người lao động tại Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Kế hoạch số 1002/KH-ĐHNT ngày 23/9/2025 của Hiệu trưởng về việc tuyển dụng viên chức năm 2025 của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Báo cáo số 1295/BC-ĐHNT ngày 03/12/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 về kết quả kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 của Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức – Nhân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025 của Trường Đại học Nha Trang (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 có trách nhiệm thông báo công khai trên website của Trường và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký theo quy định hiện hành.

Điều 3. Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025, các Trường đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, TCNS.



HIỆU TRƯỞNG

Quách Hoài Nam

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
(Kèm theo Quyết định số 1864 /QĐ-ĐHNT ngày 03/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

TT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	CDNN dự tuyển	Kết quả xét tuyển Vòng 1	Kết quả xét tuyển Vòng 2			Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Điểm sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
1	G01	Lê Châu Tấn Phát	30/12/1994	Khoa Điện - Điện tử (BM Kỹ thuật điện)	Giảng viên	Đạt	85		85	Trúng tuyển	
2	G02	Nguyễn Đôn	27/04/1995	Khoa Điện - Điện tử (BM Điện tử tự động)	Giảng viên	Đạt	86		86	Trúng tuyển	
3	G03	Nguyễn Thị Mỹ Linh	20/01/1999	Khoa Cơ khí (Bộ môn Cơ điện tử)	Giảng viên	Đạt	58		58	Không trúng tuyển	
4	G04	Trần Quang Vinh	10/04/1992	Khoa KTGT (BM Kỹ thuật tàu thủy)	Giảng viên	Đạt	81		81	Trúng tuyển	
5	G05	Hồ Minh Nhựt	10/07/1997	Khoa KTGT (BM Khoa học hàng hải)	Giảng viên	Đạt	89		89	Trúng tuyển	
6	G06	Ngô Hữu Hiếu	15/10/1993	Khoa Xây dựng (BM Kỹ thuật xây dựng)	Giảng viên	Đạt	0		0	Không trúng tuyển	Không tham gia sát hạch Vòng 2
7	G07	Nhâm Thị Thùy Dung	30/12/1986	Khoa Xây dựng (BM Kỹ thuật xây dựng)	Giảng viên	Đạt	61		61	Không trúng tuyển	
8	G08	Lê Hữu Hậu	25/05/1991	Khoa Xây dựng (BM Kỹ thuật xây dựng)	Giảng viên	Đạt	84		84	Không trúng tuyển	Vị trí tuyển dụng chỉ có 1 chỉ tiêu
9	G09	Lê Đình Trọng Tín	19/02/1996	Khoa Xây dựng (BM Kỹ thuật xây dựng)	Giảng viên	Đạt	87		87	Trúng tuyển	
10	G10	Đào Hoàng Lan Anh	27/07/1999	Khoa Kinh tế (BM Thương mại)	Giảng viên	Đạt	74		74	Trúng tuyển	
11	G11	Nguyễn Thị Hoàng Ngân	18/01/2001	Khoa Kinh tế (BM Thương mại)	Giảng viên	Đạt	67		67	Không trúng tuyển	
12	G12	Đỗ Cẩm Tú	22/05/1997	Khoa Kinh tế (BM Thương mại)	Giảng viên	Đạt	63		63	Không trúng tuyển	



TT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	CDNN dự tuyển	Kết quả xét tuyển Vòng 1	Kết quả xét tuyển Vòng 2			Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Điểm sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
13	G13	Ngô Hoàng Ngọc Thảo	27/11/1995	Khoa Kinh tế (BM Thương mại)	Giảng viên	Đạt	61		61	Không trúng tuyển	
14	G14	Phạm Thị Ngân	16/11/1992	Khoa Kinh tế (BM Quản lý kinh tế)	Giảng viên	Đạt	81		81	Trúng tuyển	
15	G15	Nguyễn Thành Đạt	20/10/1991	Khoa Kinh tế (BM Quản trị kinh doanh)	Giảng viên	Đạt	94		94	Trúng tuyển	
16	G16	Phan Ngọc Minh Phương	21/06/2001	Khoa Kinh tế (BM Quản trị kinh doanh)	Giảng viên	Đạt	85		85	Trúng tuyển	
17	G17	Vũ Minh Hiếu	15/08/2001	Khoa Kinh tế (BM Quản trị kinh doanh)	Giảng viên	Đạt	85		85	Trúng tuyển	
18	G18	Nguyễn Thị Phương Huyền	29/05/2000	Khoa Kinh tế (BM Marketing)	Giảng viên	Đạt	73		73	Trúng tuyển	
19	G19	Đinh Khánh Linh	10/10/1999	Khoa KT-TC (BM Tài chính - NH)	Giảng viên	Đạt	70		70	Không trúng tuyển	Không đạt điểm mục 1,2
20	G20	Đặng Ngọc Giao	18/03/1999	Khoa Du lịch (BM Quản trị KS&NH)	Giảng viên	Đạt	76		76	Trúng tuyển	
21	G21	Nguyễn Quỳnh Anh	06/08/2000	Khoa Du lịch (BM Quản trị KS&NH)	Giảng viên	Đạt	73		73	Không trúng tuyển	Vị trí tuyển dụng chỉ có 1 chỉ tiêu
22	G22	Phạm Thái Châu Long	10/06/2000	Khoa Du lịch (BM Quản trị KS&NH)	Giảng viên	Đạt	88		88	Trúng tuyển	
23	G23	Nguyễn Thành Tuấn Anh	05/09/1991	Khoa CNTT (BM Kỹ thuật PM)	Giảng viên	Đạt	70		70	Không trúng tuyển	Không đạt điểm mục 1,2
24	G24	Ngô Nguyễn Tường Nghi	19/07/1995	Khoa CNTT (BM Kỹ thuật PM)	Giảng viên	Đạt	83		83	Trúng tuyển	
25	G25	Trần Thiên Long	18/09/1995	Khoa CNTT (BM Hệ thống thông tin)	Giảng viên	Đạt	74		74	Không trúng tuyển	
26	G26	Lê Thị Chi Mai	10/05/2001	Khoa CNTT (BM Hệ thống thông tin)	Giảng viên	Đạt	92		92	Trúng tuyển	

TT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	CDNN dự tuyển	Kết quả xét tuyển Vòng 1	Kết quả xét tuyển Vòng 2			Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Điểm sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
27	G27	Phạm Bảo Trâm	06/07/2000	Khoa Ngoại ngữ (BM Thực hành tiếng)	Giảng viên	Đạt	71		71	Trúng tuyển	
28	G28	Phan Nguyễn Linh Nhi	28/02/1999	Khoa Ngoại ngữ (BM Thực hành tiếng)	Giảng viên	Đạt	68		68	Không trúng tuyển	
29	G29	Trần Hoàng Phương Trâm	10/06/2001	Khoa Ngoại ngữ (BM Thực hành tiếng)	Giảng viên	Đạt	79		79	Trúng tuyển	
30	G30	Vũ Thị Thu Hiền	31/3/1999	Khoa Ngoại ngữ (BM Thực hành tiếng)	Giảng viên	Đạt	66		66	Không trúng tuyển	
31	G31	Đỗ Hoàng Anh	09/01/1996	Khoa KHXH&NV (BM Luật)	Giảng viên	Đạt	54		54	Không trúng tuyển	
32	G32	Hà Hương Giang	30/10/2000	Khoa KHXH&NV (BM Luật)	Giảng viên	Đạt	0		0	Không trúng tuyển	Không tham gia sát hạch Vòng 2
33	G33	Bùi Hà Khoa	02/04/2001	Khoa KHXH&NV (BM Luật)	Giảng viên	Đạt	62		62	Không trúng tuyển	
34	G34	Nguyễn Hà Trang	24/11/1990	Khoa KHXH&NV (BM Luật)	Giảng viên	Đạt	0		0	Không trúng tuyển	Không tham gia sát hạch Vòng 2
35	G35	Võ Thu Uyên	10/11/1999	Khoa KHXH&NV (BM Luật)	Giảng viên	Đạt	69		69	Không trúng tuyển	
36	G36	Nguyễn Thị Lan Anh	13/04/2000	Khoa KHXH&NV (BM Luật)	Giảng viên	Đạt	83		83	Trúng tuyển	

(Danh sách gồm có 36 thí sinh).